TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST
Ngày 13/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

Thẩm phán: Ông Vũ Duy Luân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đ Minh, bà Nguyễn Thị Kim Thanh và bà Hoàng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thuần Long - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo: **Hoàng Minh Đ -** Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1986 tại thành phố Hải Phòng.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại số nhà 7/86, đường C, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng.

Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Thanh Đ và bà Phạm Thị M; Vợ là chị Nguyễn Minh N (đã ly hôn), có 1 con, sinh năm 2007. Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 57/2010/HSST ngày 22/6/2010 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 06/9/2011 chấp hành xong hình phạt tù.

- Bản án số 71/2012/HSST ngày 18/5/2012 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 10 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 31/3/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Năm 2001, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã được xoá án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2022 đến ngày 06/5/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Tiến D – Công ty Luật số 01 Quốc Việt thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình. (có mặt tại phiên tòa)

3. Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 04, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Ông Phạm Hải Q, sinh năm 1960; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 01, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 28/4/2022, Hoàng Minh Đ mượn xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5 Biển kiểm soát 15A-8… của bạn là chị Nguyễn Thị Lệ N đi ra khu vực đường tàu thuộc địa phận quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua 333,6875 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 76.000.000 đồng của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (Đ không biết tên, địa chỉ của người này), mục đích để sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy, Đ cất túi nilon đựng ma túy ở ghế phía sau và điều khiển xe ô tô sang tỉnh Thái Bình tìm người có đất bán để môi giới kiếm tiền. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi Hoàng Minh Đ đang đi trên đường thuộc thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình bắt quả tang, Hoàng Minh Đ tự nguyện lấy từ mặt ghế sau bên phải xe ô tô ra 01 túi nilon màu đen bên trong có 5 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ đều chứa chất ma túy loại Methamphetamine giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác đồng thời thu giữ của Đ 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, 01 điện thoại Iphone màu xanh và kiểm tra xe ô tô nhưng không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Cùng ngày, cơ quan công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Minh Đ tại thành phố Hải Phòng, không phát hiện thấy đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ việc.

Tại Kết luận giám định số 144/KL-KTHS(MT) ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Chất dạng tinh thể trong suốt thu giữ của Hoàng Minh Đ là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 333,6875 gam" (bút lục số 51).

Bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Minh Đ về tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh Đ phạm tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Minh Đ 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2022. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

+ Về vật chứng, tài sản quản lý: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định theo kết luận giám định số 144/KL-KTHS(MT) ngày 29/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng đã cũ và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 vỏ màu xanh đã cũ.

+ Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đ nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, điều, khoản, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và trả lại bị cáo hai điện thoại di động không liên quan đến vụ án.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa và nhất trí với luận tội với Kiểm sát viên, xin Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai, bị cáo rất ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra

Công an tỉnh Thái Bình, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người chứng kiến đã được tống đạt Giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã thu thập đầy đủ lời khai của họ. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp và thống nhất với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 50 phút ngày 28/4/2022; Các biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số 144/KL-KTHS(MT) ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 28/4/2022, tại khu vực thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Hoàng Minh Đ tàng trữ trái phép 333,6875 gam ma túy loại Methamphetamine, trên xe ô tô, nhãn hiệu Mazda CX5, Biển kiểm soát 15A-8… thì bị cơ quan công an bắt quả tang. Quá trình điều tra, Đ khai mua số ma túy trên về để sử dụng dần. Hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã phạm vào tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật. Điều luật quy định như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"... 4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 05 kilôgam trở lên;

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

c) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng 75 kilôgam trở lên;

d) Quả thuốc phiện khô có khối lượng 600 kilôgam trở lên;

đ) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng 150 kilôgam trở lên;

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên;

g) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích 750 mililít trở lên;

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Ma túy có tác hại đến sức khỏe con người, là chất kích thích khi đưa vào cơ thể làm thay đổi thể chất tinh thần, thay đổi nhận thức, gây ảo giác đối với người sử dụng ma túy, là căn nguyên của nhiều loại tội phạm khác, làm suy kiệt kinh tế của người sử dụng ma túy, làm suy giảm giống nòi. Bị cáo đã từng hai lần bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo là người sử dụng ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết này được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đ tàng trữ lượng ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích kiếm lời, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã ly hôn vợ, con còn nhỏ vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Đ khai mua ma túy của người phụ nữ khoảng 40 tuổi ở khu vực đường tàu quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, bị cáo

không biết tên, địa chỉ nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[6] Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, Biển kiểm soát 15A-8… thu giữ của Hoàng Minh Đ khi bắt quả tang: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe ô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Lệ N, sinh ngày 16/5/1990, trú tại số 17/26 đường C, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng. Khi cho Hoàng Minh Đ mượn xe, chị N không biết Đ sử dụng vào việc đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô này cho chị N là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản quản lý: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định theo Kết luận giám định số 144/KL-KTHS(MT) ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là đồ vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 vỏ màu xanh của bị cáo quá trình điều tra cho thấy bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí*:* Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hoàng Minh Đ** phạm tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh Đ 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định theo Kết luận giám định số 144/KL-KTHS(MT) ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Trả lại bị cáo Hoàng Minh Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 vỏ màu xanh.

(Các vật chứng và tài sản trên có đặc điểm mô tả như biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình ngày 11/11/2022.)

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Minh Đ có mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 13/12/2022.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
-VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Hằng